

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ("Công ty");

Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 10/01/2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ngày 10/01/2022;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn hợp nhất Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo Tờ trình và tài liệu đính kèm.

Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 2. Nhất trí thông qua Tờ trình thay đổi địa chỉ đặt Trụ sở chính của Công ty:

1. Chấp thuận chủ trương thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

- Quyết định địa điểm đặt trụ sở chính phù hợp với nhu cầu của Công ty, quyết định toàn bộ các vấn đề cụ thể liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi địa điểm, địa chỉ đặt trụ sở chính của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty;
- Thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính (gồm cả việc thay đổi địa chỉ, số điện thoại, số fax,... (nếu có));
- Thực hiện hồ sơ, thủ tục đề nghị thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động/đăng ký doanh nghiệp và các hồ sơ, giấy tờ pháp lý khác liên quan đến việc thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính của Công ty.

Điều 3. Nhất trí thông qua Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

1. Thông qua *“Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 của Công ty”* theo Tờ trình đính kèm.
2. Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.
3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị:
 - Chính sửa, bổ sung, hoàn thiện nội dung *“Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 của Công ty”* theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền (nếu có), đảm bảo việc tăng vốn điều lệ của Công ty được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
 - Thông qua nội dung sửa đổi và ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm.
 - Quyết định, thông qua các nội dung cần thiết để triển khai thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động/đăng ký doanh nghiệp, đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và các thủ tục khác theo quy định của Pháp luật.
 - Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty.

07 -
CÔNG T
CỔ PH
JNG KH
GÂN H
ONG TH
VIỆT N
TRUN

Điều 4. Nhất trí thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với Bà Hà Thu Phương.
2. Thông qua số lượng thành viên được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị là 01 (một) thành viên.
3. Thông qua nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị được tính kể từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung thành viên đó vào Hội đồng quản trị có hiệu lực đến hết ngày 09/04/2024.

Điều 5. Nhất trí thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty đối với Ông Nguyễn Thế Hưng.
2. Thông qua số lượng Kiểm soát viên được bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát là 01 (một) Kiểm soát viên.
3. Thông qua nhiệm kỳ của Kiểm soát viên được bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát được tính kể từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung Kiểm soát viên đó vào Ban Kiểm soát có hiệu lực đến hết ngày 09/04/2024.

Điều 6. Thông qua việc bầu bổ sung Ông Vũ Đức Mạnh – Tổng Giám đốc Công ty làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

Điều 7. Thông qua việc bầu bổ sung Bà Trần Thị Kim Oanh – Chuyên viên cao cấp Phòng Kiểm tra Kiểm soát nội bộ - Khối quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam làm Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

Điều 8. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam thông qua toàn văn tại cuộc họp bất thường năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/01/2022.
2. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, thẩm quyền của mình trên cơ sở tuân thủ

ST. C
N
OÁN
NG
JONG
AM
3-TP

quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Phúc Vinh



TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

**NĂM
2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ

Trong thời gian tới, Công ty dự kiến sẽ mở rộng quy mô nhằm đẩy mạnh phát triển các hoạt động kinh doanh tiềm năng và cốt lõi, phù hợp với xu hướng cạnh tranh trên thị trường và gia tăng nguồn thu cho Công ty từ các mảng nghiệp vụ với các mục tiêu: tăng trưởng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ, tăng cường đầu tư trái phiếu doanh nghiệp với các trái phiếu có lợi suất phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty và đẩy mạnh khai thác các lợi thế, nguồn lực đối với mảng kinh doanh vốn của Công ty, đồng thời tiếp tục phát triển hoạt động tư vấn, đại lý và bảo lãnh phát hành chứng khoán, thu xếp vốn. Cùng với sự tăng trưởng đó, Công ty cần bổ sung thêm nguồn vốn để có thể đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ và các nguồn lực cần thiết cho kế hoạch phát triển của Công ty trong tương lai.

Bên cạnh đó, vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu là một trong các yếu tố quan trọng, đóng vai trò quyết định các chỉ tiêu an toàn tài chính và các hạn mức trong hoạt động kinh doanh của Công ty như: hạn mức vay nợ để tăng cường nguồn lực vốn (không quá 05 lần vốn chủ sở hữu); hạn mức dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ toàn Công ty (không quá 200% vốn chủ sở hữu), hạn mức cho vay GDKQ với 01 khách hàng (không quá 3% vốn chủ sở hữu), hạn mức cho vay GDKQ đối với 01 loại chứng khoán (không quá 10% vốn chủ sở hữu); cũng như quyết định các hạn mức đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp, hạn mức đầu tư góp vốn vào cổ phiếu, phần vốn góp và dự án kinh doanh, hạn mức bảo lãnh phát hành chứng khoán... của Công ty.

Do vậy, với các định hướng kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, việc tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức để mở rộng quy mô kinh doanh, gia tăng các hạn mức vay vốn, hạn mức đầu tư kinh doanh và cho vay, tăng cường tiềm lực tài chính và năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường là cần thiết và phù hợp. Bên cạnh đó, với việc tăng vốn điều lệ này, Công ty mong muốn sẽ tái đầu tư vốn đúng mục đích nhằm đem lại sự gia tăng mới về lợi ích lâu dài cho các cổ đông cũng như kỳ vọng vào việc gia tăng giá trị của toàn Công ty và giá trị cổ phiếu của Công ty đối với các nhà đầu tư.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-VSD ngày 20/08/2021;
- Quy chế về hoạt động đăng ký và chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-VSD ngày 20/08/2021;
- Quy chế niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 85/QĐ-SGDHCM ngày 19/03/2018;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

3.1. Mức tăng vốn điều lệ

- Mức vốn điều lệ tại thời điểm phát hành: 1.064.365.760.000 đồng
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 85.119.690.000 đồng
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành thành công toàn bộ số cổ phiếu để trả cổ tức: 1.149.485.450.000 đồng (tăng 8% so với trước khi phát hành).

3.2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức chi tiết

- Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- Mã cổ phiếu : CTS
- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu).
- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 106.436.576 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ (bao gồm cả cổ phiếu mua lô lẻ) : 36.962 cổ phiếu (theo số liệu tại ngày đăng ký cuối cùng 13/12/2021 để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 của Công ty).

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 106.399.614 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến : 8.511.969 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) : 85.119.690.000 đồng.
Số lượng cổ phiếu phát hành và tổng giá trị phát hành cụ thể sẽ căn cứ vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu của Công ty.
- Tỷ lệ phát hành : 8%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:8.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam có tên trong danh sách sở hữu cổ phần do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án phát hành tăng vốn được thông qua và theo quy định của pháp luật.
- Nguồn vốn thực hiện : Từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 (căn cứ số liệu tại BCTC đã được kiểm toán năm 2018, 2019, 2020 của Công ty) (Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm).
- Thời gian phát hành : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm phát hành cụ thể sau khi được sự chấp thuận của Cơ quan có thẩm quyền.
- Thời gian hoàn thành : Thời gian hoàn thành việc tăng vốn điều lệ thực hiện theo quy định tại giấy phép/chấp thuận của Cơ quan có thẩm quyền.
- Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ không thực hiện và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên số cổ phần thực tế phân

phối được.

Ví dụ: Cổ đông A hiện đang sở hữu 1.005 cổ phần của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, sẽ nhận được số cổ phiếu để trả cổ tức là 80,4 cổ phiếu mới, tuy nhiên do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên thực tế cổ đông A sẽ chỉ nhận được 80 cổ phiếu mới và 0,4 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

- Đăng ký chứng khoán bổ sung, niêm yết bổ sung và đưa chứng khoán vào giao dịch : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

- Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến được dùng toàn bộ để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và được phân bổ sử dụng cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty với cơ cấu hợp lý, đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến mục đích sử dụng vốn như sau:
 - + Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ và các nguồn lực cần thiết phục vụ cho các mảng hoạt động kinh doanh, cung cấp dịch vụ của Công ty;
 - + Mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, bổ sung nguồn vốn và tăng hạn mức phục vụ cho việc gia tăng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp với các trái phiếu có lợi suất phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty và kinh doanh vốn, tư vấn và đại lý, bảo lãnh phát hành chứng khoán,...

5. Cơ cấu cổ đông hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

6. Nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt thông qua các nội dung sau:

- 6.1. Thông qua “*Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 của Công ty*”.
- 6.2. Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.
- 6.3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HDQT:

phối được.

Ví dụ: Cổ đông A hiện đang sở hữu 1.005 cổ phần của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, sẽ nhận được số cổ phiếu để trả cổ tức là 80,4 cổ phiếu mới, tuy nhiên do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên thực tế cổ đông A sẽ chỉ nhận được 80 cổ phiếu mới và 0,4 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

- Đăng ký chứng khoán bổ sung, niêm yết bổ sung và đưa chứng khoán vào giao dịch : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

- Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến được dùng toàn bộ để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và được phân bổ sử dụng cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty với cơ cấu hợp lý, đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến mục đích sử dụng vốn như sau:
 - + Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ và các nguồn lực cần thiết phục vụ cho các mảng hoạt động kinh doanh, cung cấp dịch vụ của Công ty;
 - + Mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, bổ sung nguồn vốn và tăng hạn mức phục vụ cho việc gia tăng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp với các trái phiếu có lợi suất phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty và kinh doanh vốn, tư vấn và đại lý, bảo lãnh phát hành chứng khoán,...

5. Cơ cấu cổ đông hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

6. Nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt thông qua các nội dung sau:

- 6.1. Thông qua “*Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 của Công ty*”.
- 6.2. Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.
- 6.3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT:

- Chính sửa, bổ sung, hoàn thiện nội dung “Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 của Công ty” theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền (nếu có), đảm bảo việc tăng vốn điều lệ của Công ty được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
- Thông qua nội dung sửa đổi và ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm.
- Quyết định, thông qua các nội dung cần thiết để triển khai thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động/đăng ký doanh nghiệp, đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và các thủ tục khác theo quy định của Pháp luật.
- Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Phúc Vinh

PHỤ LỤC 01

NGUỒN VỐN THỰC HIỆN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

(Tính theo số liệu tại ngày đăng ký cuối cùng 13/12/2021 để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2022, số liệu cuối cùng theo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức thực tế của Công ty)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chi tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế (theo số liệu kiểm toán)	118.141.168.130	46.088.398.809	79.006.737.201
2	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5.896.478.731	2.314.999.616	3.950.336.860
3	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	5.896.478.731	2.314.999.616	3.950.336.860
4	Trích lập quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát	10.426.756.252	3.786.970.444	12.134.831.495
5	Trả cổ tức	106.399.631.000		
6	Thặng dư vốn cổ phần		15.000.000	
7	Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm trước chuyển sang	27.121.070.109		
8	Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế còn lại (*)	16.642.893.525	37.656.429.133	58.971.231.986
9	Chia cổ tức bằng cổ phiếu dự kiến	85.119.690.000 (**)		
10	Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế còn lại sau trích quỹ và chia cổ tức dự kiến	28.150.864.644 (***)		

(*) Lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018; Lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019; Lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020

(**), (***) Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ không thực hiện và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên sổ cổ phần thực tế phân phối được. Theo đó số tiền chia cổ tức bằng cổ phiếu, lợi nhuận đã thực hiện sau thuế còn lại sau trích quỹ và chia cổ tức thực tế sẽ theo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.

PHỤ LỤC 02

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC CỦA CÔNG TY

(Tính theo số liệu tại ngày đăng ký cuối cùng 13/12/2021 để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2022,
số liệu cuối cùng theo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức thực tế của Công ty)

STT	Tên cổ đông	Mã số doanh nghiệp	Số cổ phần sở hữu hiện tại (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu hiện tại	Địa chỉ	Số cổ phần dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức	Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến (đồng)	Số cổ phần sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ (cổ phần)	Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (đồng)	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ
I	Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty									
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	0100111948	80.486.470	75,62%	108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	6.438.917	64.389.170.000	86.925.387	869.253.870.000	75,62%
II	Các cổ đông khác									
	Các cổ đông khác	-	25.913.144	24,35%	-	2.073.052	20.730.520.000	27.986.196	279.861.960.000	24,35%
III	Cổ phiếu quỹ									
	Cổ phiếu quỹ	-	36.962	0,03%	-	-	-	36.962	369.620.000	0,03%
	TỔNG CỘNG		106.436.576	100%	-	8.511.969	85.119.690.000	114.948.545	1.149.485.450.000	100%

1942

1943

1944

1945